

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THAN UYÊN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:03/2023/HS-ST

Ngày: 25/10/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Lường Xuân Thu.
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Lò Văn Lâm; Bà Nguyễn Thị Khánh Ly.
- *Thư ký phiên toà:* Ông Lò Văn Sơm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên toà:* Ông **Tòng Văn Thúc** - Kiểm sát viên.

Ngày 25/10/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: **02/2023/TLST-HS**, ngày **05/10/2023** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **03/2023/QĐXXST-HS** ngày **16/10/2023** đối với bị cáo:

Sùng A C - Sinh ngày 01/01/1975 tại huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Nơi cư trú: Bản M N, xã H M, huyện T U, tỉnh L Ch; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Sùng A Ph (đã chết) và bà: Vàng Thị V – sinh năm 1928; Gia đình có 7 anh em bị cáo là con thứ sáu; Vợ: Lù Thị M – sinh năm 1977; Bị cáo có 04 con; Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ 16 giờ 10 phút ngày 14/4/2023, tạm giam từ ngày 23/4/2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Than Uyên.

(Có mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Nguyễn Xuân Oánh – Luật sư ký hợp đồng thực hiện trợ giúp pháp lý với Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu.

(Có mặt)

- *Người làm chứng:* 1. Đỗ Anh T – sinh năm 1993

2. Lữ Văn Ng – sinh năm 1995

Đều trú tại: Bản Mường, xã Mường Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

(Đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 14/4/2023, Sùng A C đi bộ từ nhà tại bản M N, xã H M, huyện T U đến bản N Th, xã Ph Th, huyện Th U, tỉnh L Ch tìm mua Heroine để sử dụng và bán kiếm lời. Tại bản N Th, Sùng A C mua được từ một người phụ nữ không rõ lai lịch 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu hồng với giá 200.000 đồng. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, khi Sùng A C đang ở bãi ruộng thuộc bản N Th, xã Ph Th, huyện Th U thì có Đỗ Anh T, sinh năm 1993 và Lữ Văn Ng, sinh năm 1995, cùng trú bản M, xã M Th, huyện Than Uyên đến gặp Sùng A C. Đỗ Anh T trực tiếp hỏi mua Heroine của Sùng A C để sử dụng. Sùng A C đồng ý và lấy gói Heroine ra, câu lấy một ít, gói lại bằng mảnh nilon màu hồng, bán cho Đỗ Anh T lấy 100.000 đồng (*số tiền mua Heroine do T và Ng góp mỗi người 50.000 đồng trước khi đến gặp Sùng A C; việc hai người góp tiền, Sùng A C không biết*). Mua được Heroine, T và Ng cùng nhau ra bụi tre tại bản N Th, xã Ph Th, huyện Than Uyên sử dụng hết bằng hình thức hít. Đến hồi 10 giờ 15 phút cùng ngày, tại bản N Th, xã Ph Th, huyện Than Uyên, Sùng A C bị lực lượng Công an huyện Than Uyên phát hiện, bắt quả tang. Vật chứng thu giữ của Sùng A C 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu hồng; 01 dao lam có chữ CROMA; số tiền 170.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 56 ngày 14/4/2023 của người giám định tư pháp theo vụ việc và kết luận số 469 ngày 18/4/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: số chất bột màu trắng thu giữ của Sùng A C có khối lượng 0,25 gam; là ma túy, loại Heroine (Heroin).

Tại bản kết luận giám định số 470 ngày 18/4/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: số tiền 170.000 đồng thu giữ của Sùng A C là tiền thật.

Vật chứng của vụ án gồm: 0,25 gam Heroine đã trích gửi giám định 0,11 gam, còn lại 0,14 gam; 01 mảnh nilon màu hồng; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu; số tiền 170.000 đồng. Số vật chứng còn lại, hiện đang được lưu giữ, bảo quản theo quy định.

Tại bản cáo trạng số: 140/CT –VKS, ngày 04/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố bị cáo Sùng A C về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện Than Uyên trình bày lời luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Sùng A C phạm tội “ *Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt: Đề nghị HĐXX Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm r, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo Sùng A C từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy 0,14 gam Heroine; 01 phong bì bên trong đựng 01 mảnh nilon màu hồng; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu; 01 dao lam. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 100.000 đồng. Tuyên trả lại cho bị cáo 70.000 đồng.

Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo Sùng A C không có ý kiến tranh luận gì đối với quan điểm của vị đại diện Kiểm sát.

Người bào chữa cho bị cáo cho rằng: Về quy trình tố tụng cũng như căn cứ pháp luật mà vị đại diện Kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng đối với bị cáo, người bào chữa hoàn toàn nhất trí. Tuy nhiên mức hình phạt là quá cao vì: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, chưa có tiền án, tiền sự, sự nhận thức về pháp luật và xã hội còn hạn chế, hơn nữa bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, để bị cáo được sớm trở về hòa nhập với gia đình, xã hội, tự sửa chữa sai lầm để làm người có ích và xin miễn toàn bộ án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Căn cứ vào lời khai của bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, người chứng kiến cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Buổi sáng ngày 14/4/2023, tại bản N Th, xã Ph Th, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, Sùng A C đã mua trái phép 01 gói Heroine từ một người phụ nữ không rõ lai lịch với số tiền 200.000 đồng, mục đích để bán. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, tại bản N Th, xã Ph Th, huyện Than Uyên, Sùng A C đã bán trái phép 01 gói Heroine cho Đỗ Anh T lấy 100.000 đồng. Đến hồi 10 giờ 15 phút cùng ngày, tại bản N Th, xã Ph Th, huyện Than Uyên, Sùng A C bị Công an huyện Than Uyên phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 01 gói Heroine có khối lượng 0,25 gam.

Hành vi nêu trên của bị cáo Sùng A C đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Như vậy nội dung bản cáo trạng truy tố, căn cứ pháp luật, mức án đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo có đủ các điều kiện để nhận biết: Heroine là chất ma túy gây nghiện, hủy hoại sức khỏe con người và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác, nên Nhà nước nghiêm cấm và xử phạt nghiêm khắc đối với ai có một trong những hành vi liên quan đến ma túy. Nhưng để thu lời mà không phải bỏ nhiều mồ hôi, công sức, bị cáo đã bất chấp kỷ cương pháp luật, ngày 14/4/2023 bị cáo cố ý thực hiện hành vi mua trái phép 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng nhằm mục đích để bán kiếm lời. Trong ngày bị cáo đã thực hiện hành vi bán chất ma túy cho đối tượng Đỗ Anh T lấy số tiền 100.000 đồng. Nên bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của mình được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là tù có thời hạn. Song quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đều thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện, bị cáo đã tự thú nhận về hành vi phạm tội, là người dân tộc, sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Nên cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần cho bị cáo được hưởng mức hình phạt ở đầu khung như người bào chữa đã đề nghị là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định của Bộ luật Hình sự quy định hình phạt bổ sung. Nhưng theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy gia đình khó khăn, bị cáo không đảm nhiệm chức vụ nghề nghiệp gì, do đó Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đỗ Anh T và Lữ Văn Ng, Công an huyện Than Uyên đã ra quyết định xử lý hành chính là đúng quy định.

Quá trình điều tra, bị cáo Sùng A C còn khai nhận: trước khi cơ quan điều tra phát hiện bắt quả tang thì Sùng A C đang có hành vi cất Heroine để chuẩn bị bán cho một người đàn ông không rõ lai lịch. Khi thấy lực lượng Công an đến, người đó đã bỏ chạy. Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để triệu tập lấy lời khai người mua Heroine của Sùng A C để kiểm chứng nên chưa có đủ căn cứ để xử lý đối với Sùng A C về lần bán Heroine này.

[6] Về vật chứng của vụ án gồm: 0,14 gam Heroine; 01 phong bì bên trong đựng 01 mảnh nilon màu hồng; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu; 01 dao lam. Xét thấy số vật chứng này là vật cấm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 170.000 đồng thu giữ của bị cáo, trong đó có 100.000 đồng là tiền do bị cáo bán chất ma túy mà có. Nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước. Còn lại 70.000 đồng xét không liên quan đến hành vi phạm tội, nên cần tuyên trả lại cho bị cáo.

Về nguồn gốc Heroine, bị cáo khai mua của một người không rõ lai lịch nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo là người dân tộc sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và tại phiên tòa bị cáo xin được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm, nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm r, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106; Điều 135;136;331;333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Sùng A C** phạm tội: “ *Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Sùng A C 02** (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 14/4/2023.

3. Về vật chứng:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy 0,14 gam Heroine; 01 phong bì bên trong đựng 01 mảnh nilon màu hồng; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu; 01 dao lam.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 100.000 đồng (Một trăm ngàn đồng).

- Tuyên trả lại cho bị cáo Sùng A C 70.000 đồng (bảy mươi ngàn đồng).

(Tình trạng vật chứng như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản giữa cơ quan CSĐT Công an huyện Than Uyên và Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên lập ngày 09/10/2023).

4. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Sùng A C.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Than Uyên.
- VKSND tỉnh Lai Châu.
- Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu.
- Bị cáo; Người bào chữa.
- CA huyện Than Uyên.
- CQTHAHS huyện Than Uyên.
- Chi cục THADS huyện Than Uyên.
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Xuân Thu